

Bản án số: 28/2019/HSPT

Ngày 07- 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Diệt

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Tuấn Long, ông Nguyễn Minh Hải.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 43/2019/TLPT-HS ngày 29 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Lò Văn P, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2019/HS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Bị cáo có kháng cáo: Lò Văn P, sinh năm 1991 tại Sông Mã, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn S và bà Tòng Thị H1; có vợ Đèo Thị T (người bị hại trong vụ án) và có 02 con; con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 10/4/2019 đến 13/4/2019, được tại ngoại; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại: Chị Đèo Thị T, sinh năm 1994. Địa chỉ: Bản H, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/11/2018, sau khi uống rượu xong Lò Văn P đi về nhà không thấy vợ là chị Đào Thị T ở nhà nên đã đi ngủ. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, P tỉnh dậy vẫn không thấy vợ nên đã đi tìm thì thấy chị T đang ở nhà bà nội của P, P gọi chị T đi về. Một lúc sau, vẫn không thấy chị T về nên P cảm thấy bức tức và tiếp tục gọi chị T, khi chị T về đến cửa nhà, P dùng tay trái túm tóc chị T kéo vào trong nhà và dùng tay phải tát 03 phát vào má bên trái của chị T làm chị ngã ra sàn nhà, P tiếp tục dùng tay, chân đấm đá liên tiếp vào phần đầu, mặt và người của chị T. Lúc này có bà Tông Thị H1 (mẹ đẻ của P), chị Vi Thị V (là chị dâu của P) và chị Hà Thị N (thím của P) đến can ngăn, nhưng P không dừng lại mà tiếp tục túm tóc chị T đập đầu vào cột nhà.

Sau đó P đi ra khu vực bấp lầy 01 con dao tông bằng kim loại, cán bằng tre đi vào trong nhà, bà H1, chị V, chị N thấy P cầm dao nên đã chạy ra ngoài. P đứng trước mặt chị T bắt quỳ xuống sàn nhà, cầm dao bằng tay phải và dùng phần má dao đập vào vùng đầu của chị T 07 nhát, chị T đưa tay lên đỡ và xin P tha cho nên mới dừng lại và ném con dao ra ngoài cửa, chị T đứng dậy định đi sang nhà bố mẹ P thì bị P túm tóc kéo lại khi thấy đầu chị T chảy máu P đã gọi mọi người đến đưa chị T đến bệnh viện đa khoa huyện Sông Mã để điều trị.

Sau khi điều trị thương tích, chị T bỏ về nhà mẹ đẻ ở bản K, xã M, huyện Sông Mã, đến ngày 14/11/2018 chị có đơn đề nghị khởi tố đối với Lò Văn P theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của chị Đào Thị T do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã thực hiện hồi 15 giờ 00 phút ngày 04/11/2018, tại Bệnh viện đa khoa huyện Sông Mã đã xác định được: Tại vùng đỉnh chằm có vết thương 3 x 0,2cm đã khô, vùng sau tai trái có vết thương 2 x 0,2cm, vùng đỉnh phải có vết thương 2 x 0,1cm các vết thương đã được khâu phục hồi cầm máu. Vùng trán bên trái sưng nề, bầm tím, vùng mặt và rải rác toàn thân, tay, chân có nhiều vết xây xước bầm tím.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 226/Tgt ngày 03/12/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Sơn La kết luận: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho chị Đào Thị T tại thời điểm giám định là 03% (ba phần trăm).

Tại Bản án số: 68/2019/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội Cố ý gây thương tích.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/4/2019 đến ngày 13/4/2019. Tiếp tục cấm bị cáo Lò Văn P đi khỏi nơi cư trú cho đến khi nhận được Bản án và Quyết định thi hành án của Tòa án.

- Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng khoản 1 Điều 48; Điều 584, 586, 590 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Lò Văn P bồi thường cho chị Đèo Thị T số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22 tháng 7 năm 2019, bị cáo Lò Văn P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo cải tạo tại địa phương. Về phần bồi thường bị cáo chỉ chấp nhận bồi thường cho bị hại số tiền là 5.000.000đ.

Tại phiên phúc thẩm, quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên xét kháng cáo của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo và xin giảm số tiền bồi thường thiệt hại là không có căn cứ để chấp nhận. Ngoài tình tiết tăng nặng Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng, bị cáo còn cố tình thực hiện tội phạm đến cùng theo điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng là thiếu sót, cần bổ sung tại cấp phúc thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm như sau: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm d, e khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn P 09 (chín) tháng tù.

Buộc bị cáo Lò Văn P bồi thường cho chị Đèo Thị T số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Bị cáo có ý kiến tranh luận: Không nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng thêm một tình tiết tăng nặng nữa đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm có đủ cơ sở xác định: Ngày 03/11/2018, sau khi đi uống rượu về Lò Văn P đã dùng tay, chân, đấm đá liên tiếp vào đầu, người, túm tóc chị T đập đầu vào cột nhà, lấy má dao tông đập vào đầu gây thương tích cho bị hại. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 226/Tgt ngày 03/12/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Sơn La, xếp tỷ lệ tổn hại sức khỏe của chị Đào Thị T là 03%. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo, xin giảm số tiền bồi thường, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

Việc xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã có sự xem xét đánh giá một cách khách quan, toàn diện về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù và không cho hưởng án treo là có căn cứ, phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, làm cho bị hại bức xúc và đề nghị xử lý nghiêm.

Đối với yêu cầu xin giảm số tiền bồi thường, bị cáo và bị hại có quan hệ vợ chồng nhưng bị hại vẫn yêu cầu bồi thường. Tòa án cấp sơ thẩm đã giảm một phần tiền bồi thường của bị hại yêu cầu nên không có cơ sở để chấp nhận.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được các chứng cứ mới để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo, xin giảm số tiền bồi thường, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm, sửa bản án sơ thẩm áp dụng bổ sung thêm tình tiết tăng nặng đối với bị cáo "Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng" theo điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là không có cơ sở để chấp nhận. Bởi lẽ, bị cáo không quyết tâm thực hiện ý định phạm tội của mình, việc thực hiện hành vi phạm tội chỉ do bức tức, khi nhìn thấy đầu bị hại bị chảy máu đã bảo mọi người đưa đi Bệnh viện cứu chữa.

[4] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí.

Vì các lý lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lò Văn P, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 68/2019/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La như sau:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; d khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội Cố ý gây thương tích.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn P 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/4/2019 đến ngày 13/4/2019.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 586, 590 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Lò Văn P bồi thường cho chị Đèo Thị T số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 07/10/2019)

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án”.

Nơi nhận:

- TAND huyện Sông Mã;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Sông Mã;
- Bị cáo; bị hại;
- Phòng KTNV; Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lò Văn Điệt

